TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP** **---------** Số: 06 /2018/QĐST-DS.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Lai Vung, ngày 28 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 218/2018/TLST-DS, ngày 17 tháng 12 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; Nguyễn Thị L, sinh năm: 1972; Cùng địa chỉ nơi cư trú: 207 ấp TQ, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Trương Thị Minh H (N), sinh năm: 1965;

Địa chỉ nơi cư trú: 137/3 ấp LH1, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Minh H đồng ý tự nguyện trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L số tiền mua quýt còn nợ là 21.800.000 đồng (hai mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Án phí; Tạm ứng án phí:

+ Trương Thị Minh H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 545.000 (năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

+ Hoàn trả lại cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị L 500.000 (năm trăm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002603, ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS (Q), AV;

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền